

## HOÀ THƯỢNG TỐ LIÊN

# ĐIỂM SON KẾT NỐI TỔNG HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM VÀ HỘI LIÊN HỮU PHẬT GIÁO THẾ GIỚI

THÍCH NỮ QUẢNG THẢO<sup>(\*)</sup>

Hội nghị thành lập Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới đã diễn ra tại chùa Răng Phật, Colombo, Tích Lan vào ngày 25/05/1950. 26 phái đoàn Phật giáo từ khắp các nước đã tề tựu về ngôi chùa lịch sử này đồng phát thệ. Dựa trên tinh thần chung ấy, Thượng tọa Tố Liên, với tư cách Trưởng phái đoàn Phật giáo Việt Nam tham dự hội nghị, đã tuyên thệ với những lời đầy tâm huyết như sau: "...Cầu xin Đức Phật chứng cho lời chân thật tán thành đề nghị thành lập Hội Phật giáo Thế giới giữa lúc này và tuyên thệ với Đức Từ Bi, với Phật giáo thế giới rằng: Sẽ cùng nhau áp dụng những lời tuyên thệ cho được thực hiện làm cho tinh thần Phật giáo mỗi ngày được thêm sáng sủa ở Việt Nam. Sẽ là công trình gom góp lực lượng với Hội Phật giáo Thế giới. Sự thành công của đệ tử sau này còn nhờ ở Đức Phật điểm hóa cho có sự ủng hộ của chính phủ cũng như của dân Việt Nam, nhất là còn phải hy vọng sự ủng hộ về tinh thần của Hội Phật giáo Thế giới"<sup>(1)</sup>.

Tinh thần hội nghị thành lập Hội Phật giáo Thế giới có ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình Phật giáo Việt Nam. Ngày 06/05/1951, Hội nghị thống nhất Phật giáo Việt Nam đã được khai mạc tại chùa Từ Đàm, Huế, với sự hiện diện của 6 tổ chức Phật giáo đương thời trên cả ba miền Bắc, Trung, Nam. Hội nghị là thành quả, nỗ lực hết mình của các bậc cao Tăng thạc đức, các vị cư sĩ trí thức hữu công, trong đó, không thể

không kể đến vị trí của Thượng tọa Tố Liên, đại biểu phái đoàn Phật giáo Miền Bắc. Có thể nói, chính Thượng tọa là người đã đem ngọn lửa nhiệt huyết từ hội nghị thành lập Hội Phật giáo Thế giới về Việt Nam góp phần thắp sáng lên ý chí thống nhất Phật giáo của toàn thể Tăng Ni, tín đồ Phật giáo Việt Nam, đồng thời tăng thêm niềm tin ở Tăng ni và Phật tử về một nền thống nhất lâu dài.

Phong trào chấn hưng Phật giáo ở Việt Nam được phát khởi vào những năm 20 của thế kỷ XX và bắt đầu nở rộ vào những năm 30. Thời điểm được đánh dấu sự ra đời của phong trào là khi các Hội Phật giáo, Hội Phật học hình thành ở cả ba miền Bắc, Trung và Nam. Đây chính là sự vận động tự thân của Phật giáo Việt Nam. Trong khi bên ngoài, phong trào tân vận động của Phật giáo thế giới đang tiến triển rất khả quan. Chỉ một năm sau khi Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới được thành lập, nguyện vọng *thống nhất Phật giáo* của toàn thể Phật tử Việt Nam đã trở thành hiện thực: Tổng hội Phật giáo Việt Nam ra đời vào tháng 5 năm 1951. Sự kiện lịch sử này đã mở ra một bước ngoặt quan trọng trong lịch sử Phật giáo Việt Nam thế kỷ XX: Các tổ chức Phật giáo địa phương riêng biệt đã

\*. ThS., Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh

1. Thượng tọa Tố Liên. *Kỉ sự phái đoàn Phật giáo Việt Nam đi Ấn Độ, Tích Lan*. Nhà in Đuốc Tuệ, 1950.

thống nhất lại thành một đoàn thể lớn mạnh; có sự thống nhất về ý chí, lực lượng để hoàng dương chính pháp. Phật giáo Việt Nam nay đã chính thức hòa nhập cùng Phật giáo thế giới, góp mặt cùng các tổ chức Phật giáo trên toàn cầu xây dựng nền hòa bình an lạc cho nhân sinh.

Người làm chiếc cầu nối giữa Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới và Phật giáo Việt Nam chính là Thượng toạ Tố Liên, Đại diện Ban Chấp hành Hội Phật giáo Thế giới, thành viên Ban Vận động, Ban Dự thảo Điều Lệ của Hội nghị thống nhất Phật giáo Việt Nam. Ngài là một Tăng sĩ trong đoàn thể Tăng già Việt Nam đúng nghĩa, như bình sinh Ngài từng tâm đắc khi viết lời giới thiệu cho tập văn *Tăng già Việt Nam* của Pháp sư Trí Quang: “Tăng già Việt Nam phải thấy mình là ngôi thường trú Tăng Bảo, một trong Tam Bảo của Phật tử tôn thờ. Cho nên Tăng già Việt Nam phải tự huấn luyện lấy mình làm sao cho xứng đáng địa vị thống nhất đại chúng (hướng dẫn nhân quần) trong địa hạt Phật giáo và trong xã hội Việt Nam”<sup>(2)</sup>.

Chủ trương thống nhất Phật giáo Việt Nam được thể hiện không chỉ trên lời nói mà còn trong các việc làm cụ thể của Thượng toạ Tố Liên. Ngày 1/12/1949, Thượng toạ Tố Liên, Hội trưởng Hội Tăng Ni Bắc Việt kiêm Phó Hội trưởng Hội Phật giáo Việt Nam, cùng ông Nguyễn Quang Tiến, Thủ quỹ Ban Cứu tế Xã hội Hội Phật giáo Việt Nam vào Sài Gòn rồi trở ra Huế nhằm mục đích liên lạc với chư Tăng, các tổ chức Phật giáo để bàn bạc thành lập một tổ chức Phật giáo duy nhất của nước Việt Nam. Ngày 09/09/1950, với tư cách Hội trưởng Hội Tăng Ni Bắc Việt, Ngài đã chiêu tập một hội nghị tại chùa Quán Sứ. Mục đích của hội nghị này là thực hiện thống nhất lực lượng Phật giáo địa phương, tạo nền tảng tiến tới thực hiện thống nhất lực lượng Phật giáo toàn quốc để gia nhập Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới, nhưng điều quan

trọng hơn cả là để “chỉnh lý Tăng già” Việt Nam.

Từ cuối năm 1949 đến năm 1954, học tập theo mô hình tổ chức Gia đình Phật tử của Phật giáo miền Trung, dưới sự hướng dẫn của Thượng toạ Tố Liên cùng Thượng toạ Trí Hải, tổ chức *Gia đình Phật Bắc Việt* được thành lập nhanh chóng ở Hà Nội và các tỉnh thành vùng đồng bằng Bắc Bộ, mở rộng phạm vi ảnh hưởng của đạo Phật trong Phật tử và nhân dân. Tháng 2/1951, một Ban Vận động được thành lập, Ngài là một thành viên, để tiến hành công tác trừ bì, thảo luận, bàn bạc và soạn thảo các văn bản cần thiết để tiến tới thống nhất các tổ chức Phật giáo ở Việt Nam. Bản thân Ngài đã nỗ lực vận động, thực hiện không mệt mỏi những bước cần thiết để chuẩn bị tiến tới sự thống nhất Phật giáo trên toàn quốc.

Sau 04 ngày hội họp, từ ngày 06/05 đến ngày 09/05/1951, Hội nghị thống nhất Phật giáo đã nhất trí thông qua bản Điều lệ và Nội quy của Tổng hội Phật giáo Việt Nam. Tôn chỉ của Tổng liên hội được thể hiện rõ ràng qua bản Điều lệ: Thống nhất lực lượng, ý chí cùng hành động của Phật tử Việt Nam; hướng dẫn Phật tử Việt Nam theo đúng tinh thần Phật pháp và liên hiệp với các tổ chức Phật giáo theo đúng chánh pháp trên phạm vi toàn cầu.

Có thể thấy, Tôn chỉ của Tổng liên hội Phật giáo Việt Nam đã theo sát tinh thần của Hiến chương Hội Phật giáo Thế giới. Hiến chương của Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới và Điều lệ của Tổng liên hội Phật giáo Việt Nam đều mong muốn thống nhất Phật giáo nhằm giữ gìn chính pháp trường tồn để cải thiện đời sống con người và mưu cầu hòa bình cho nhân sinh. Bước đầu, Tổng liên hội Phật giáo Việt Nam đã đạt được sự thống nhất ý chí từ Bắc vào Nam, từ trong nước đến

2. Trí Quang. *Tăng già Việt Nam*. Nhà in Đức Tuệ, 1952.

ngoài nước. Thành quả này có tác động mạnh mẽ khiến mọi người thấy rõ sự cần thiết phải thống nhất Phật giáo. Công đầu của sự thống nhất Phật giáo Việt Nam năm 1951 phải kể đến thuộc về Thượng toạ Tố Liên. Ngài đã góp phần làm tăng thêm sự tự tin, lòng tự hào cho Phật giáo Việt Nam trước bè bạn quốc tế.

Từ những điều vừa trình bày trên, chúng ta có thể rút ra mấy nhận xét sau đây:

Thứ nhất, Tổng Liên hội Phật giáo Việt Nam, từ khi dự kiến cho đến khi chính thức ra đời, đều được kiến lập theo xu hướng hòa hợp. Tổng Liên hội Phật giáo Việt Nam là tổ chức duy nhất tập hợp được các tập đoàn Phật giáo đương thời. Các tập đoàn Phật giáo này đều được cơ cấu tổ chức theo mục đích: Đoàn kết để thực hiện chấn hưng Phật giáo, chỉnh đốn nội bộ và khôi phục chủ nghĩa đại chúng hòa hợp đúng với tinh thần Đức Phật dạy.

Tổng Liên hội Phật giáo Việt Nam là tổ chức của một đoàn thể hòa hợp, đồng thời là một thành viên chính thức của Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới lấy tôn chỉ thống nhất Phật giáo làm mục đích chính. Điều này có nghĩa là tự thân Tổng Liên hội Phật giáo Việt Nam tồn tại trong một tổng thể hòa hợp rộng lớn là Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới. Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới dựa trên tinh thần “Lục hòa” để đoàn kết và thống nhất.

Thứ hai, Tổng Liên hội Phật giáo Việt Nam ra đời khẳng định chắc chắn hơn ý nghĩa nên thống nhất Phật giáo nước nhà. Vì thời cuộc thay đổi khiến cho số người quy ngưỡng đạo Phật ngày càng đông, nên trọng trách của Tăng già lúc này càng nặng nề hơn. Hoàn cảnh thực tiễn ấy đòi hỏi Tăng già Việt Nam phải đoàn kết và thống nhất. Phật giáo thống nhất, con người như được tiếp thêm sức mạnh để làm mọi việc. “*Đứng trên tất cả để sống vì hết thảy*” nên Phật giáo tất nhiên phải thống nhất và nên thống nhất

ấy tất nhiên phải “*chân thật và cứu cánh*”. Hòa cùng Hội Phật giáo các nước trên thế giới thực hiện rớt rỏi lời Đức Phật đã dạy: “*Nhất vị mới thanh tịnh! Thanh tịnh mới nhất vị!*”.

Thứ ba, Tổng hội Phật giáo Việt Nam tiếp tục thực thi những hoạt động cần thiết để tiến tới một bước quan trọng và ý nghĩa là thành lập Giáo hội Tăng già Việt Nam.

Thứ tư, tất cả những thành quả to lớn này là công đức vô lượng vô biên của chư Tăng ni tiền bối. Thượng toạ Tố Liên là một trong những bậc tôn đức tiên phong của công việc cao cả này.

Thế hệ Tăng Ni trẻ hôm nay không có cơ hội được gần gũi các bậc cao Tăng trong phong trào chấn hưng Phật giáo, nên khó có thể cảm nhận rõ được phong cách kỳ vĩ của họ, lại càng chưa thể hiểu rõ được những giá trị quý giá mà họ đã cống hiến cho Đạo pháp và Dân tộc. Thế nhưng, họ lại có được phúc duyên kế thừa những thành quả to lớn và rực rỡ của các bậc tiền nhân. Nhất là trong thời điểm hiện nay, khi vận hội mới đã thật sự mở ra cho cả dân tộc, giai đoạn hội nhập với thế giới thật sự bắt đầu. Vì thế, kế thừa cũng có nghĩa là bảo tồn và phát huy. Bảo tồn không chỉ là bảo vệ đơn thuần mà là thể hiện một cách trọn vẹn, đúng đắn và đầy đủ nhất. Phát huy không chỉ có nghĩa là phát triển để bắt kịp thời đại, mà phát huy còn là để tồn tại một cách bền vững. Bảo tồn và phát huy đến cùng tận ý chí thống nhất toàn thể Phật tử cả về tư duy lẫn hành động. Thống nhất đúng nghĩa như lời Pháp sư Trí Quang đã nói và Hòa thượng Tố Liên hết sức tâm đắc: “Đức Phật có dạy: Chánh pháp nhất vị thanh tịnh. Nhất vị mới thanh tịnh! Thanh tịnh mới nhất vị! Thế nên Phật giáo phải thống nhất. Thống nhất mới thuần túy, cũng như phải thuần túy mới thống nhất vậy”<sup>(3)</sup>./

3. Trí Quang. *Tăng già Việt Nam*. Nhà in Đuốc Tuệ, 1952.